TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2021/QĐST- HNGĐ	*Ninh Phước, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa;

Nguyên đơn: Bà Đàng Thị Thanh T, sinh năm 1989.
Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Bị đơn; Ông Phú Văn T, sinh năm 1990
Địa chỉ; thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Bà Đàng Thị Thanh T với ông Phú Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đàng Thị Thanh T với ông Phú Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Đàng Thị Thanh T và ông Phú Văn T thỏa thuận giao cho bà Đàng Thị Thanh T tiếp tục, trực tiếp nuôi hai con chung tên Phú Nữ Thanh N ,sinh ngày 09-10-2012 và Phú Đàng Mỹ C, sinh ngày 01-11-2018.

- *Về cấp dưỡng*:Ông Phú Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Sau khi ly hôn ông Phú Văn T không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Bà Đàng Thị Thanh T là người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Tuyên trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- *Về án phí*: Bà Đàng Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0025473 ngày 25-02-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tạm ứng án phí cho bà Đàng Thị Thanh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sửu